

Bản án số: 29/2024/HSST
Ngày 09 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC L-TỈNH BẠC L

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Công Bằng

Hội thẩm nhân dân: Bà Khuru Liên Dung và bà Dư Thị Út.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hải Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/HSST-QĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 03/2024/TB-TA ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Huỳnh P**, sinh ngày 02/7/1994 tại Bạc L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp Tân Tạo, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Lâm, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị Bạch Nga, sinh năm 1974 ; Anh, chị, em: 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 01/11/2023 đến ngày 10/11/2023, bị khởi tố bị can ngày 09/11/2023 và được cho tại ngoại đến nay. (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Trần Huỳnh P là đối tượng nghiện ma túy, thông qua bạn bè bị cáo P có số điện thoại người thanh niên (*không rõ nhân thân*) bán ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 01/11/2023, bị cáo P dùng điện thoại di động gắn sim số 0763880800 gọi vào số điện thoại 0815022788 gặp người thanh niên hỏi mua 3.800.000 đồng ma túy dạng khay và 1.800.000 đồng ma túy loại thuốc lắc, người

thanh niên đồng ý bán và hẹn địa điểm giao dịch tại đường Nhạc Khị, Khóm 3, Phường 5, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L. **Khoảng 15** phút sau, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 94K1 – 583.96 đến điểm hẹn thì thấy một người thanh niên đeo khẩu trang (*không rõ nhân thân*) điều khiển xe mô tô (*không rõ biển số*) chạy đến chỗ bị cáo P đợi, bị cáo P đưa cho người này số tiền 5.600.000 đồng, người này nhận tiền rồi bỏ xuống đường cạnh chân của bị cáo P hai gói giấy rồi điều khiển xe chạy đi, bị cáo P khom người xuống dùng tay trái nhặt hai gói giấy lên mở ra xem bên trong một gói giấy có hai viên thuốc lắc cùng một bạch ma túy dạng khay, bên trong gói giấy còn lại có bốn viên thuốc lắc cùng một bạch ma túy dạng khay, bị cáo P cất giấu số ma túy này vào trong túi quần bên trái phía trước rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo P điều khiển xe trên đường Ngô Quang Nhã, Khóm 6, Phường 1, thành phố Bạc L thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bạc L dừng xe, lúc này bị cáo P dùng tay trái lấy một gói giấy trong túi quần vút vào gốc cây bên đường. Sau đó, tổ công tác kiểm tra P hiện trong gốc cây cạnh xe của bị cáo P đang dừng có 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có 01 (một) bạch nylon màu trắng kích thước 4,3cm x 7,4cm, một đầu bạch nylon có nẹp miệng kéo dính và đường viền màu đỏ, bên trong bạch nylon có chứa 04 (bốn) viên nén màu vàng không rõ hình dạng nghi là chất ma túy và 01 (một) bạch nylon màu trắng kích thước 4,2cm x 07cm, một đầu bạch nylon có nẹp miệng kéo dính và đường viền màu đỏ, bên trong bạch nylon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Đồng thời, bị cáo P tự lấy ra trong túi quần phía trước bên trái đang mặc một gói giấy bên trong có 01 (một) bạch nylon màu trắng kích thước 4,3cm x 07cm, một đầu bạch nylon có nẹp miệng kéo dính và đường viền màu đỏ, bên trong bạch nylon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy và 01 (một) bạch nylon màu trắng kích thước 4,2cm x 7,3cm, một đầu bạch nylon có nẹp miệng kéo dính và đường viền màu đỏ, bên trong bạch nylon có chứa 02 (hai) viên nén màu vàng không rõ hình dạng nghi là chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật có liên quan.

- Tại Kết luận giám định số: 138/KL-KTHS ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L kết luận:

“+ Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) bạch nylon (kí hiệu M1) là chất ma túy; loại Ketamine; có khối lượng là 1,87758 gam.

+ 02 (hai) viên nén màu vàng, không rõ hình dạng chứa trong 01 (một) bạch nylon (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng là 0,94697 gam.

+ 04 (bốn) viên nén màu vàng, không rõ hình dạng chứa trong 01 (một) bạch nylon (kí hiệu M3) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng là 1,89031 gam.

+ *Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) bịch nylon (kí hiệu M4) là chất ma túy; loại Ketamine; có khối lượng là 1,87178 gam.*”

Quá trình điều tra, truy tố Trần Huỳnh P khai nhận như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/11/2023 do muốn sử dụng ma túy nên đã liên hệ một người thanh niên (không nhân thân, lai lịch) để mua 5.600.000 đồng ma túy (gồm 3.800.000 đồng ma túy dạng khay và 1.800.000 đồng ma túy loại thuốc lắc) tại đường Nhạc Khị, Khóm 3, Phường 5, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L, sau đó điều khiển xe về đến đường Ngô Quang Nhã, Khóm 6, Phường 1, thành phố Bạc L thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bạc L bắt quả tang.

- Bị cáo Trần Huỳnh P khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định số ma túy là của bị cáo tàng trữ, bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục đích nào khác.

- Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-HS ngày 27/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L truy tố Trần Huỳnh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung và phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật vẫn giữ nguyên quan điểm theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Căn cứ điểm i Khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo Trần Huỳnh P với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định và các vật dụng sử dụng ma túy và sim số 0763880800. Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động màu xanh rêu – đen, màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại có hình quả táo; số EID: 89049032007008882600099116334089, số IMEI: 351596246797262, số IMEI2: 351596246693263 và số MEID: 35159624679726. Buộc bị cáo Trần Huỳnh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Người thanh niên bán ma túy cho bị cáo P, do chưa xác định được nhân thân nên không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc L tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

- Bị cáo Trần Huỳnh P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Huỳnh P tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp và thống nhất với các lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, tờ nhận tội, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung. Phù hợp với các chứng cứ khác trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Vào lúc 22 giờ, ngày 01/11/2023, tại đường Ngô Quang Nhã, Khóm 6, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L, bị cáo Trần Huỳnh P có hành vi tàng trữ trái phép 3,74936 gam ma túy loại Ketamine và 2,83728 gam ma túy loại Methamphetamine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Đối chiếu theo quy định của pháp luật thì bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo Trần Huỳnh P là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, tại phiên tòa bị cáo P cũng biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự do người sử dụng ma túy gây nên, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà ma túy còn là chất gây nghiện có tác động xấu đến người sử dụng ma túy, còn là nguyên nhân P sinh nhiều tội phạm khác gây bất ổn trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương do đó, cần có mức án tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Đức Nguyên và 04 dấu mộc tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L cùng dòng chữ “138/GĐMT-2023 (M1,M2)”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (*khối lượng ma túy còn lại sau giám định: M1 còn lại là 1,72005 gam, M2 còn lại 0,75180 gam*).

+ 01 gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Đức Nguyên và 04 dấu mộc tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L cùng dòng chữ “138/GĐMT-2023 (M3,M4)”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (*khối lượng ma túy còn lại sau giám định: M3 còn lại là 1,75283 gam, M4 còn lại 1,73599 gam*).

+ 01 sim số 0763880800.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động màu xanh rêu – đen, màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại có hình quả táo; số EID: 89049032007008882600099116334089, số IMEI: 351596246797262, số IMEI2: 351596246693263 và số MEID: 35159624679726.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Các vấn đề khác: Người thanh niên bán ma túy cho bị cáo P, do chưa xác định được nhân thân nên không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc L tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Huỳnh P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/11/2023 đến ngày 10/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy đối với:

+ 01 gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Đức Nguyên và 04 dấu mộc tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L cùng dòng chữ “138/GĐMT-2023 (M1,M2)”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (*khối lượng ma túy còn lại sau giám định: M1 còn lại là 1,72005 gam, M2 còn lại 0,75180 gam*).

+ 01 gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Đức Nguyên và 04 dấu mộc tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L cùng dòng chữ “138/GĐMT-2023 (M3,M4)”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (*khối lượng ma túy còn lại sau giám định: M3 còn lại là 1,75283 gam, M4 còn lại 1,73599 gam*).

+ 01 sim số 0763880800.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động màu xanh rêu – đen, màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại có hình quả táo; số EID: 89049032007008882600099116334089, số IMEI: 351596246797262, số IMEI2: 351596246693263 và số MEID: 35159624679726.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2024.

3. Về án phí:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Trần Huỳnh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc L;
- VKSND tỉnh Bạc L;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc L;
- VKSND TP. Bạc L;
- Công an TP. Bạc L;
- Chi cục THADS TP. Bạc L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Công Bằng

